

Số: 124/2017/QĐST-DS

Thành phố Tây Ninh, ngày 15 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 432/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1978 và chị **Mai Thị H**, sinh năm 1979; Địa chỉ cư trú: Nhà số 14 Tổ 4, ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Chị **Lê Thanh T1** và anh **Ngô Minh H1**; Địa chỉ cư trú: Nhà số 15 đường 57 Điện Biên Phủ, ấp Ninh Thọ, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng chị Lê Thanh T1, anh Ngô Minh H1 có trách nhiệm liên đới trả cho anh Nguyễn Văn T, chị Mai Thị H số tiền nợ vay là 129.000.000 đồng, tiền nợ hui là 2.000.000 đồng, tổng cộng là 131.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh T, chị H cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị T1, anh H1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Lê Thanh T1, anh Ngô Minh H1 tự nguyện chịu 3.275.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn T, chị Mai Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.375.000 đồng theo biên lai thu số 0004506 ngày 02 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. TTN;
- VKSND. TPTN;
- CCTHADS. TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tập án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Như Sơn